

**BỘ NÔNG NGHIỆP
VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN**

Số: **1323** /BNN-TC

V/v Hướng dẫn thực hiện dự toán và quyết toán kinh phí sự nghiệp các Dự án giống giai đoạn 2011-2015.

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Hà Nội, ngày **07** tháng **5** năm 2012

- Kính gửi: - Ban Điều hành Chương trình giống;
- Các Tổng cục: Lâm nghiệp, Thủy sản;
- Các Cục: Trồng trọt, Chăn nuôi;
- Chủ đầu tư các Dự án giống.

Thực hiện Thông tư Liên tịch số 11/2012/TTLT-BNNPTNT-BTC-BKHĐT ngày 01/3/2012 hướng dẫn chế độ quản lý, sử dụng kinh phí ngân sách nhà nước chi cho Đề án phát triển giống cây nông, lâm nghiệp, giống vật nuôi và giống thủy sản đến năm 2020.

Căn cứ Quyết định số 1282/QĐ-BNN-KH ngày 13/5/2010 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn ban hành Quy chế hoạt động của Ban chỉ đạo Chương trình giống.

Để quản lý và tổ chức thực hiện các Dự án thuộc Đề án phát triển giống cây nông, lâm nghiệp, giống vật nuôi và giống thủy sản (*sau đây gọi tắt là các Dự án giống*) có hiệu quả; Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn hướng dẫn một số nội dung liên quan đến công tác xây dựng, triển khai dự toán và quyết toán kinh phí sự nghiệp các dự án giống giai đoạn 2011-2015 như sau:

1. Trách nhiệm của các đơn vị:

1.1. Đối với các Tổng cục, Cục chuyên ngành (Tổng cục Thủy sản, Tổng cục Lâm nghiệp, Cục Trồng trọt, Cục Chăn nuôi):

- Thực hiện chức năng quản lý nhà nước đối với các dự án giống thuộc ngành quản lý. Định kỳ tổ chức sơ kết, tổng kết tình hình thực hiện các dự án giống thuộc ngành quản lý; Trực tiếp chỉ đạo, kiểm tra định kỳ hoặc đột xuất tùy thuộc từng loại giống của từng dự án; Tổ chức nghiệm thu đánh giá kết quả khối lượng hàng năm các nội dung thuộc kinh phí sự nghiệp trong việc thực hiện các dự án giống trước 31/12 để làm cơ sở quyết toán hàng năm các dự án;

- Các Tổng Cục chuyên ngành thẩm tra phê duyệt quyết toán hàng năm và kết thúc dự án thuộc trách nhiệm quản lý cho các đơn vị;

- Các Cục chuyên ngành thẩm tra phê duyệt quyết toán hàng năm cho các đơn vị thuộc trách nhiệm quản lý và trình Bộ xem xét phê duyệt quyết toán hàng năm và kết thúc dự án.

1.2. Vụ Kế hoạch (đơn vị thường trực Chương trình giống): Chủ trì nghiệm thu đánh giá kết quả thực hiện và kết thúc dự án (trên cơ sở kết quả kiểm tra của các Cục chuyên ngành) làm cơ sở để Bộ quyết toán hoàn thành dự án giống cho các Chủ đầu tư.

1.3. Vụ Tài chính (chịu trách nhiệm phần kinh phí sự nghiệp do NSNN cấp):

- Giao dự toán kinh phí sự nghiệp hàng năm cho các Tổng cục, Cục chuyên ngành và Chủ đầu tư trực tiếp thực hiện Dự án giống;

- Phê duyệt dự toán dự án: Căn cứ dự toán được Ngân sách nhà nước giao quyết định phê duyệt dự toán dự án kinh phí sự nghiệp hàng năm;

- Quyết toán dự án: Trên cơ sở Báo cáo kết quả thực hiện vốn sự nghiệp hàng năm của Chủ đầu tư; Biên bản nghiệm thu khối lượng hoàn thành hàng năm của các Cục chuyên ngành và báo cáo quyết toán của Chủ đầu tư, Vụ Tài chính chủ trì thẩm tra phê duyệt quyết toán hàng năm cho các Chủ đầu tư và thẩm định quyết toán cho các Dự án do Cục chuyên ngành ký hợp đồng với các doanh nghiệp thực hiện dự án giống.

1.4. Đối với các Chủ đầu tư:

1.4.1. Đối với các chủ đầu tư là các đơn vị sự nghiệp thuộc Bộ:

- Lập Dự toán chi tiết hàng năm: Trình Bộ phê duyệt (đối với đơn vị Bộ giao kinh phí trực tiếp); trình Tổng cục phê duyệt (đối với đơn vị do Tổng cục giao kinh phí trực tiếp và ký hợp đồng); trình Cục chuyên ngành (đối với đơn vị do Cục ký hợp đồng) để trình Bộ phê duyệt. Hồ sơ phê duyệt dự toán chi tiết bao gồm:

- + Thuyết minh nhiệm vụ thực hiện Dự án trong năm;
- + Quyết định phê duyệt dự án;
- + Quyết định phê duyệt định mức kinh tế kỹ thuật của dự án;
- + Quyết định giao dự toán hàng năm;

(Về công lao động kỹ thuật và lao động phổ thông: Các Chủ đầu tư lập dự toán chi tiết theo Thông tư số 67/2010/TT-BNNPTNT ngày 17/11/2010 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn).

- Lập Báo cáo quyết toán về Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (Vụ Tài chính) để thẩm tra phê duyệt (trừ các đơn vị thuộc Tổng Cục) quy định tại Điểm 1, Điều 14, Chương 5 của Thông tư Liên tịch số 11/2012/TTLT-BNNPTNT-BTC-BKHĐT. Thời gian nộp báo cáo Quyết toán theo quy định tại điểm 4, Điều 4, Chương II của Quyết định số 3833/QĐ-BNN-TC ngày 03/12/2008 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

Ngoài hồ sơ quyết toán theo quy định hiện hành, báo cáo quyết toán bổ sung thêm:

- + Báo cáo kết quả thực hiện vốn sự nghiệp hàng năm của Chủ đầu tư;
- + Biên bản kiểm tra và nghiệm thu khối lượng hoàn thành hàng năm (do các Tổng cục, Cục chuyên ngành thành lập đoàn kiểm tra và ghi biên bản);

- Chịu trách nhiệm quyết toán toàn bộ kinh phí dự án của đơn vị, trong đó bao gồm cả kinh phí vốn đối ứng theo số vốn đã cam kết đầu tư để thực hiện các hạng mục trong dự án được duyệt.

1.4. 2. Đối với chủ đầu tư là các doanh nghiệp thuộc Bộ thực hiện dự án giống không trực thuộc các Tổng cục, Cục chuyên ngành; Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn giao dự toán cho các Tổng cục, Cục chuyên ngành để ký hợp đồng với các đơn vị. Các Tổng Cục chịu trách nhiệm toàn bộ kiểm tra, kiểm soát và quyết toán với các đơn vị thực hiện dự án giống. Các Cục chịu trách nhiệm kiểm tra, kiểm soát và quyết toán với các đơn vị thực hiện dự án giống, lập báo cáo quyết toán gửi về Bộ để xem xét phê duyệt quyết toán hàng năm.

2. Phần thu hồi sản phẩm:

- Mức thu hồi và thời gian thu hồi kinh phí dự án: Thực hiện theo quy định tại Điều 10 Chương 3 của Thông tư Liên tịch số 11/2012/TTLT-BNNPTNT-BTC-BKHĐT. Ngoài các quy định trên, đề nghị các Chủ đầu tư thực hiện một số nội dung sau:

+ Các Tổng cục, Cục chuyên ngành thẩm định trình Bộ phê duyệt danh mục những quy trình công nghệ thuộc dự án giống có sản phẩm thu hồi. Đối với sản phẩm thu hồi chưa có giá bán trên thị trường, Chủ đầu tư báo cáo các Tổng cục, Cục chuyên ngành trình Bộ quyết định phê duyệt mức giá bán đối với sản phẩm thu hồi.

+ Sau 60 ngày kể từ khi kết thúc quyết toán năm và sản phẩm giống đã được bán ra thị trường, các Chủ đầu tư xác định giá trị thu hồi và nộp vào Ngân sách nhà nước theo quy định.

3. Về chứng từ:

- Đối với đơn vị trực tiếp thực hiện Dự án (theo quy định hiện hành);
 - Đối với đơn vị thực hiện theo hợp đồng: Lưu toàn bộ chứng từ gốc tại đơn vị.
- Báo cáo quyết toán kèm bảng kê số chứng từ để có căn cứ kiểm tra, thanh tra (nếu có).

4. Thành phần thẩm định, phê duyệt quyết toán: Để quản lý và tăng cường chất lượng trong công tác thẩm tra phê duyệt quyết toán hàng năm và kết thúc dự án giống, đề nghị các Cục chuyên ngành cử kế toán trưởng (hoặc kế toán Dự án giống) tham gia đoàn công tác quyết toán theo lịch hàng năm của Bộ.

Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn hướng dẫn để các đơn vị triển khai thực hiện/.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Bộ trưởng (để b/c);
- Vụ Kế hoạch;
- Lưu: VT, TC.

